TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**CÔNG ĐOÀN CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 324 /HD-CĐCT *Hà Nội, ngày 03 tháng 8 năm 2015*

**HƯỚNG DẪN**

**TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG HOẠT ĐỘNG CÔNG ĐOÀN CẤP TRÊN TRỰC TIẾP CƠ SỞ**

Căn cứ Hướng dẫn số 1932/HD-TLĐ ngày 27 tháng 12 năm 2014 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về hướng dẫn tiêu chí đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động của công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở, Công đoàn Công Thương Việt Nam hướng dẫn công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở tiêu chí đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở để thực hiện thống nhất cụ thể như sau:

**Phần thứ nhất**

**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**I. Mục đích, yêu cầu**

1. Đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động của công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động; khắc phục tính hình thức trong công tác chỉ đạo hoạt động công đoàn cơ sở; làm cơ sở cho việc bình xét thi đua, khen thưởng đối với công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở.

2. Nội dung tiêu chuẩn đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động của công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở đảm bảo phương châm “Hướng về cơ sở và người lao động”, trong đó tập trung đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ trọng tâm hàng năm của công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở.

3. Việc đánh giá xếp loại chất lượng hoạt động công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở phải đảm bảo chính xác, thiết thực, hiệu quả, công bằng, dân chủ, công khai.

**II. Đối tượng đánh giá**

- Các công đoàn cấp trên cơ sở trực thuộc Công đoàn Công Thương Việt Nam, những công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở mới thành lập hoặc được chia tách, sáp nhập, hợp nhất có thời gian hoạt động chưa đủ 12 tháng thì không thuộc đối tượng đánh giá, xếp loại. Việc đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động công đoàn cấp trên cơ sở được thực hiện hàng năm.

**III. Nguyên tắc đánh giá, xếp loại**

1. Tập trung đánh giá những nhiệm vụ trọng tâm của công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở dựa trên các tiêu chuẩn đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao hàng năm. Lượng hóa kết quả hoạt động theo các nội dung tiêu chuẩn của hướng dẫn để làm căn cứ chấm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động của công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở.

2. Việc đánh giá, xếp loại đảm bảo tính khách quan, đánh giá đúng chất lượng hoạt động của công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở theo các tiêu chuẩn được quy định tại hướng dẫn này.

3. Việc đánh giá, xếp loại do Công đoàng Công Thương Việt Nam quyết định trên cơ sở kết quả tự chấm điểm đánh giá, xếp loại của công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở.

4. Gắn công tác thi đua, khen thưởng với việc đánh giá, xếp loại. Công đoàn Công Thương Việt Nam xem xét *khen thưởng* đối với những công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở đạt thành tích xuất sắc tiêu biểu và đạt các *tiêu chí cộng điểm* theo quy định tại hướng dẫn này.

5. Những công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở thuộc đối tượng đánh giá, xếp loại mà không thực hiện việc đánh giá và xếp loại, Công đoàn Công Thương Việt Nam sẽ xếp loại yếu mà không phải xem xét, thẩm định.

**Phần thứ hai**

**NỘI DUNG THANG ĐIỂM ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG HOẠT ĐỘNG CÔNG ĐOÀN CẤP TRÊN TRỰC TIẾP CƠ SỞ**

Công đoàn Công Thương Việt Nam xây dựng, ban hành kèm theo bảng chấm điểm, đánh giá xếp loại áp dụng cho từng loại hình công đoàn cơ sở (ban hành kèm theo từ phụ lục 1 đến phụ lục 2) để các công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở làm căn cứ chấm điểm, đánh giá chất lượng hoạt động của đơn vị mình trong năm.

**I. Đối với Công đoàn các Tổng công ty.** *(Phụ lục 1)*

**II. Đối với Công đoàn cơ quan Trung ương.** *(Phụ lục 2).*

**Phần thứ ba**

**ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG HOẠT ĐỘNG**

**CỦA CÔNG ĐOÀN CẤP TRÊN TRỰC TIẾP CƠ SỞ**

**I. Cơ cấu thang điểm**

Sử dụng thang điểm **100** điểm, trong đó các tiêu chí đánh giá, xếp loại tối đa **90** điểm, các tiêu chí cộng điểm sử dụng cho việc xem xét khen thưởng, tối đa **10** điểm, cụ thể như sau:

1. Nhóm tiêu chí 1 : khung điểm tối đa **30** điểm

2. Nhóm tiêu chí 2 : khung điểm tối đa **40** điểm

3. Nhóm tiêu chí 3 : khung điểm tối đa **20** điểm

4. Nhóm tiêu chí cộng điểm: khung điểm tối đa **10** điểm.

**II. Cách tính điểm**

1. Việc tính điểm cho từng tiêu chuẩn theo nguyên tắc hoàn thành 100% yêu cầu của tiêu chí đánh giá thì đạt điểm tối đa. Căn cứ vào mức độ hoàn thành của tiêu chí chấm điểm để xác định số điểm tương ứng. Ví dụ: mức độ hoàn thành của tiêu chí đánh giá đạt 80% thì lấy 80% nhân với điểm tối đa để xác định số điểm đạt được của tiêu chí đó.

2. Tính điểm cộng: Trên cơ sở các tiêu chí điểm cộng quy định tại hướng dẫn này, tùy theo mức độ hoàn thành tiêu chuẩn, xác định số *điểm cộng* tương ứng. Khung điểm cộng là **10** điểm.

- Những công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở có tổng số điểm từ **91 điểm** trở lên thuộc đối tượng xét *khen thưởng*.

**III. Căn cứ xếp loại**

Chất lượng hoạt động của công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở được xếp 4 loại như sau:

**1. Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở tốt**

- Là công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở có tổng số điểm từ **80 điểm** trở lên, không có tiêu chí bị điểm “**0**”, không có CĐCS trực thuộc xếp loại yếu.

- Không để xảy ra những vụ việc làm ảnh hưởng đến uy tín của đơn vị, của ngành.

- Không có đoàn viên bị kỷ luật từ khiển trách trở lên.

**2. Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở khá:** Có tổng số điểm từ **65 điểm** đến dưới **80 điểm**.

**3. Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở trung bình:** Có tổng số điểm từ **50 điểm** đến dưới **65 điểm**.

**4. Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở yếu:** Có tổng số điểm dưới **50 điểm**.

**IV. Trình tự đánh giá, xếp loại**

1. Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở căn cứ bảng chấm điểm hướng dẫn này tự đánh giá, chấm điểm, xếp loại và lập hồ sơ gửi về Công đoàn Công Thương Việt Nam (qua Ban Tổ chức).

2. Công đoàn Công Thương Việt Nam thẩm định, đánh giá, xếp loại công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở (khi xếp loại, đánh giá có sự tham gia của các công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở được xét). Căn cứ kết quả đánh giá, Công đoàn Công Thương Việt Nam ra quyết định xếp loại công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở.

**Phần thứ tư**

**TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Đối với Công đoàn Công Thương Việt Nam**

1.1.Căn cứ nội dung của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Công đoàn Công Thương Việt Nam xây dựng bảng chấm điểm và hướng dẫn, chỉ đạo công tác đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở phù hợp với đặc thù ngành, có thể bổ sung một số tiêu chí đặc thù khác của ngành.

1.2. Hàng năm triển khai, hướng dẫn các công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở tự chấm điểm, đánh giá, xếp loại theo bảng chấm điểm tại hướng dẫn này.

1.3. Thực hiện việc kiểm tra, phúc tra trực tiếp đánh giá, chấm điểm, xếp loại đối với các công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở. Thẩm định, hủy bỏ kết quả xếp loại đối với các công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở thực hiện việc đánh giá, xếp loại không trung thực, không chính xác.

1.4.Tổng hợp kết quả tự đánh giá của các công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở và công bố kết quả đánh giá; báo cáo kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động của công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở hàng năm gửi về Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam (qua Ban Tổ chức) trước **31/01** của năm sau.

**2. Đối với Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở**

2.1. Thực hiện việc tự đánh giá, xếp loại đảm bảo tính khách quan, chính xác trong đánh giá, xếp loại.

2.2.Thực hiện việc tự đánh giá, xếp loại từ ngày 15/12 năm trước đến trước ngày 10/01 năm sau. Lập hồ sơ đánh giá, xếp loại gửi về Công đoàn Công Thương Việt Nam (qua Ban Tổ chức) trước ngày 15/01 năm sau.

Hướng dẫn này có hiệu lực kể từ ngày ký và được triển khai thực hiện đến các công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở trong ngành. Trong quá trình thực hiện, khi có phát sinh yêu cầu mới sẽ điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp, nếu có gì vướng mắc, đề nghị các đơn vị phản ánh về Công đoàn Công Thương Việt Nam (qua Ban Tổ chức) để phối hợp giải quyết./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - TLĐLĐVN (để báo cáo);  - Lãnh đạo CĐCTVN; | **TM. BAN THƯỜNG VỤ**  **CHỦ TỊCH** |
| - Các ban,VP, UBKT, Đại diện VP phía nam;  - Các Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở;  - Lưu: VP, ToC. | (Đã ký) |
|  | **Lý Quốc Hùng** |

***Phụ lục số 1:(Áp dụng đối với Công đoàn trong các Tổng công ty)***

|  |  |
| --- | --- |
| CÔNG ĐOÀN CẤP TRÊN………..  **CÔNG ĐOÀN ……….** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**  *………….ngày…….tháng….năm 201..* |

**Bảng chấm điểm xếp loại Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở**

**Năm 2015**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tiêu chuẩn và nội dung đánh giá** | **Điểm quy định tối đa** | **Điểm tự chấm của đơn vị** | **Tóm tắt lý do nhóm tiêu chí không đạt** |
| **1.Nhóm tiêu chí 1: Hướng dẫn, hỗ trợ CĐCS hoạt động:** | **30 điểm** |  |  |
| 1.1. Hướng dẫn, hỗ trợ CĐCS trong các doanh nghiệp, đơn vị xây dựng, thương lượng, ký kết và thực hiện có hiệu quả TƯLĐTT. | **6** |  |  |
| 1.2. Hướng dẫn, hỗ trợ CĐCS phối hợp tổ chức đối thoại tại nơi làm việc;  - Tổ chức hội nghị người lao động;  - Tham gia xây dựng và giám sát thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở theo quy định của pháp luật. | **2**  **2**  **2** |  |  |
| 1.3. Hướng dẫn, hỗ trợ CĐCS trong các đơn vị, doanh nghiệp thực hiện tốt công tác an toàn - vệ sinh lao động. | **4** |  |  |
| 1.4. Hướng dẫn, hỗ trợ CĐCS triển khai thực hiện chương trình, kế hoạch công tác của công đoàn cấp trên và của CĐCS. | **4** |  |  |
| 1.5. Hướng dẫn, hỗ trợ người lao động gia nhập, thành lập CĐCS và xây dựng CĐCS vững mạnh;  - Thực hiện tốt công tác quản lý đoàn viên. | **3**  **3** |  |  |
| 1.6. Chỉ đạo, hướng dẫn CĐCS thực hiện tốt công tác thu, chi, quản lý tài chính công đoàn theo quy định. | **4** |  |  |
| **2. Nhóm tiêu chí 2: Thực hiện chương trình, kế hoạch công tác.** | **40 điểm** |  |  |
| 2.1. Xây dựng và triển khai chương trình, kế hoạch công tác tháng, quý, năm có sự tham gia của các CĐCS trực thuộc. | **3** |  |  |
| 2.2. Xây dựng và triển khai thực hiện hoàn thành 100% kế hoạch phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS. | **4** |  |  |
| 2.3. Có 80% trở lên số CĐCS các đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp thuộc khu vực kinh tế nhà nước và 40% trở lên số CĐCS khu vực ngoài nhà nước và DN có vốn đầu tư nước ngoài đạt tiêu chuẩn “Công đoàn cơ sở vững mạnh”. | **4** |  |  |
| 2.4. Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch tập huấn, bồi dưỡng cán bộ công đoàn đang trực tiếp quản lý. | **3** |  |  |
| 2.5. Xây dựng và tổ chức thực hiện tốt các quy chế nội bộ của tổ chức công đoàn và quy chế phối hợp với công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở cùng cấp, nơi có CĐCS trực thuộc. | **3** |  |  |
| 2.6. Xây dựng và triển khai thực hiện tốt chương trình hoạt động của ủy ban kiểm tra công đoàn. | **2** |  |  |
| 2.7. Hoàn thành kế hoạch thu và nộp tài chính lên công đoàn cấp trên. | **4** |  |  |
| 2.8. Có 90% trở lên công đoàn cơ sở có báo cáo dự toán, quyết toán tài chính công đoàn. | **3** |  |  |
| 2.9. Không có đơn vị sai phạm trong sử dụng và quản lý tài chính công đoàn. | **4** |  |  |
| 2.10. Triển khai có hiệu quả các phong trào thi đua yêu nước, phong trào thi đua do tổ chức công đoàn phát động trong đơn vị, doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý. | **4** |  |  |
| 2.11. Tổ chức tư vấn pháp luật cho người lao động về các chế độ, chính sách, pháp luật có liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động khi được người lao động ở đó yêu cầu. | **2** |  |  |
| 2.12. Tổ chức các hoạt động thiết thực chăm lo đời sống vật chất, tinh thần đối với người lao động. | **4** |  |  |
| **3. Nhóm tiêu chí 3: Công tác tham gia quản lý, phối hợp thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chính sách đối với người lao động.** | **20 điểm** |  |  |
| 3.1. Có quy chế phối hợp và giám sát việc thực hiện quy chế phối hợp hoạt động giữa công đoàn tổng công ty với chuyên môn đồng cấp. | **5** |  |  |
| 3.2. Có 100% doanh nghiệp Nhà nước, 65% trở lên số doanh nghiệp ngoài nhà nước và doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài có TƯLĐTT. | **4** |  |  |
| 3.3. Có 95% trở lên số doanh nghiệp nhà nước và 50% trở lên số công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn tổ chức hội nghị người lao động. | **4** |  |  |
| 3.4. Phối hợp với chuyên môn đồng cấp tham gia kiểm tra, giám sát việc thực hiện pháp luật lao động và giải quyết tranh chấp lao động đối với các doanh nghiệp thuộc tổng công ty. | **3** |  |  |
| 3.5. Phối hợp với chuyên môn đồng cấp triển khai tới người lao động các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động, các hoạt động xã hội do chuyên môn đồng cấp, hoặc các tổ chức khác phát động. | **4** |  |  |
| **4. Các tiêu chí cộng điểm** | **10 điểm** |  |  |
| 4.1. Có đề tài, đề án, báo cáo kinh nghiệm được nghiệm thu hoặc được công nhận về đổi mới nội dung, phương thức chỉ đạo CĐCS. | **1** |  |  |
| 4.2. Hoàn thành vượt chỉ tiêu kế hoạch về phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở. | **2** |  |  |
| 4.3. Tự tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác công đoàn đối với cán bộ công đoàn từ cơ sở trở lên. | **2** |  |  |
| 4.4. Hoàn thành vượt chỉ tiêu kế hoạch thu tài chính, đoàn phí công đoàn. | **2** |  |  |
| 4.5. Có 100% doanh nghiệp ký TƯLĐTT, trong đó có trên 50% TƯLĐTT đạt yêu cầu về chất lượng theo tiêu chí đánh giá chất lượng TƯLĐTT của Tổng Liên đoàn. | **2** |  |  |
| 4.6. Tự tổ chức được hoạt động tư vấn pháp luật cho người lao động. | **1** |  |  |
| **§iÓm tæng céng** | **100** |  |  |

**\* Tự đánh giá xếp loại chất lượng hoạt động Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở**: *Công đoàn ……………………….đạt…………………*

**Ý KIẾN CỦA CẤP ỦY TM. BAN THƯỜNG VỤ**

**CHỦ TỊCH**

***Phụ lục số 2:(Áp dụng đối với CĐ Trung ương và các CĐ cấp trên trực tiếp đặc thù)***

|  |  |
| --- | --- |
| CỔNG ĐOÀN CẤP TRÊN…………………  **CÔNG ĐOÀN …………………………** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**  *………….ngày…….tháng….năm 201..* |

**Bảng chấm điểm xếp loại công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở**

**Năm 2015**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tiêu chuẩn và các nội dung đánh giá** | **Điểm quy định tôí đa** | **Điểm tự chấm của ĐV** | **Tóm tắt lý do nhóm tiêu chí không đạt** |
| **1. Nhóm tiêu chí 1: Hướng dẫn, hỗ trợ công đoàn cơ sở hoạt động.** | **30 điểm** |  |  |
| 1.1. Hướng dẫn, hỗ trợ các CĐCS trực thuộc tham gia xây dựng và giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở,  - Tổ chức hội nghị cán bộ, công chức, viên chức hoặc hội nghị người lao động. | **5**  **3** |  |  |
| 1.2. Hướng dẫn, hỗ trợ CĐCS triển khai thực hiện chương trình, kế hoạch công tác của công đoàn cấp trên và của công đoàn cơ sở. | **6** |  |  |
| 1.3. Hướng dẫn CĐCS phát triển đoàn viên, quản lý đoàn viên.  - Xây dựng CĐCS vững mạnh và tập hợp ý kiến của người lao động. | **4**  **4** |  |  |
| 1.4. Chỉ đạo, hướng dẫn CĐCS thực hiện tốt công tác thu, chi, quản lý tài chính công đoàn theo quy định. | **8** |  |  |
| **2. Nhóm tiêu chí 2: Thực hiện chương trình, kế hoạch công tác** | **40 điểm** |  |  |
| 2.1. Xây dựng và triển khai chương trình, kế hoạch công tác tháng, quý, năm có sự tham gia của các CĐCS trực thuộc. | **4** |  |  |
| 2.2. Thực hiện tốt công tác quản lý đoàn viên, CĐCS, cán bộ công đoàn thuộc phạm vi quản lý. | **4** |  |  |
| 2.3. Có kế hoạch và triển khai thực hiện tốt kế hoạch tập huấn, bồi dưỡng cán bộ công đoàn đang trực tiếp quản lý. | **4** |  |  |
| 2.4. Xây dựng và tổ chức thực hiện tốt các quy chế nội bộ của tổ chức công đoàn. | **3** |  |  |
| 2.5. Xây dựng và triển khai thực hiện tốt chương trình hoạt động của ủy ban kiểm tra công đoàn. | **3** |  |  |
| 2.6. Có 95% trở lên cán bộ, công chức, viên chức và người lao động là đoàn viên công đoàn.  - 80% trở lên số CĐCS đạt tiêu chuẩn ” Công đoàn cơ sở vững mạnh”. | **2**  **2** |  |  |
| 2.7. Hoàn thành kế hoạch thu và nộp tài chính lên công đoàn cấp trên. | **4** |  |  |
| 2.8. Có 90% trở lên công đoàn cơ sở có báo cáo dự toán, quyết toán tài chính công đoàn. | **3** |  |  |
| 2.9. Không có đơn vị sai phạm trong sử dụng và quản lý tài chính công đoàn. | **4** |  |  |
| 2.10. Triển khai có hiệu quả các phong trào thi đua yêu nước do tổ chức công đoàn phát động trong cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý. | **4** |  |  |
| 2.11. Tổ chức các hoạt động thiết thực chăm lo đời sống vật chất, tinh thần đối với người lao động. | **3** |  |  |
| **3. Nhóm tiêu chí 3: Công tác tham gia quản lý, phối hợp thanh tra kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chính sách đối với người lao động thuộc ngành.** | **20 điểm** |  |  |
| 3.1. Có quy chế phối hợp và giám sát việc thực hiện quy chế phối hợp hoạt động giữa công đoàn với cơ quan chuyên môn đồng cấp. | **8** |  |  |
| 3.2. Có 100% cơ quan, đơn vị có quy chế chi tiêu nội bộ và tổ chức hội nghị cán bộ, công chức hoặc hội nghị người lao động. | **5** |  |  |
| 3.3. Phối hợp với cơ quan chuyên môn đồng cấp triển khai tới người lao động các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động, các hoạt động xã hội do cơ quan chuyên môn hoặc các tổ chức khác phát động. | **7** |  |  |
| **4. Các tiêu chí cộng điểm** | **10 điểm** |  |  |
| 4.1. Có đề tài, đề án được nghiệm thu về đổi mới nội dung, phương thức chỉ đạo CĐCS, về đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn của người lao động. | **3** |  |  |
| 4.2. Tự tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác công đoàn đối với cán bộ công đoàn từ cơ sở trở lên. | **3** |  |  |
| 4.3. Hoàn thành vượt chỉ tiêu kế hoạch thu tài chính công đoàn. | **4** |  |  |
| **§iÓm tæng céng** | **100** |  |  |

**\* Tự đánh giá xếp loại chất lượng hoạt động Công đoàn**: *Công đoàn ………………..…….đạt…………….……*

**Ý KIẾN CỦA CẤP ỦY TM. BAN THƯỜNG VỤ**

**CHỦ TỊCH**